

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: THỰC VẬT-TẾT NGUYÊN ĐÁN
(Số tuần: 5 - Từ ngày 26/01 đến 27/02/2026)

TT	TT mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a. Phát triển vận động					
1	1	- Trẻ biết thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	+ Hô hấp: Thổi nơ + Tay: Hai tay đưa trước lên cao + Bụng: Đứng nghiêng người sang 2 bên + Chân: Bật tách khép chân	- Hoạt động học: + Hô hấp: Thổi nơ + Tay: Hai tay đưa trước lên cao + Bụng: Đứng nghiêng người sang 2 bên + Chân: Bật tách khép chân	
2	3	- Trẻ có khả năng kiểm soát được vận động: + Chạy liên tục trong đường dích dắc (3- 4 điểm dích dắc) không chệch ra ngoài.	- Chạy thay đổi hướng theo đường dích dắc	* Hoạt động học: - Chạy thay đổi hướng theo đường dích dắc * Hoạt động chơi: - Trò chơi VĐ: Bịt mắt bắt dê	
3	4	- Biết phối hợp tay – mắt trong vận động: Đập bắt bóng	- Biết phối hợp tay – mắt trong vận động: Đập bắt bóng	* Hoạt động học: - Đập bắt bóng * Hoạt động chơi: - TC: Lá và gió	
4	5	- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Bò trong đường hẹp	- Bò trong đường hẹp	* Hoạt động học: - Bò trong đường hẹp * Hoạt động chơi: - TC: Mèo và chim sẻ	
			- Bật tại chỗ	* Hoạt động học: - Bật tại chỗ...	
5	7	- Biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, trong một số hoạt động. + Cắt thẳng được	+ Xé, dán giấy + Sử dụng kéo, bút.	- Hoạt động chơi: + Góc tạo hình: Tô, vẽ, xé dán.. cây, hoa, quả..	

		một đoạn 10cm.			
b. Giáo dục dinh dưỡng – sức khỏe					
6	10	- Biết ăn để chóng lớn, khỏe mạnh.	- Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật(ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...)	- Hoạt động học: + Tìm hiểu về các loại rau, tìm hiểu về hoa hồng (5E), trò chuyện tốt nguyên đán - Xem video nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật - Hđ ăn, ngủ, vs: Trò chuyện một số loại thức ăn, ích lợi của ăn uống...	
7	14	- Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở. Chấp nhận: vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe.	- Hđ ăn, ngủ, vs: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng...	
8	17	- Biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: + Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt...	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm	- Hđ học: Xem video, trò chuyện về cách ăn các loại quả.. - Hđ ăn, ngủ, vs: không cười đùa trong khi ăn	
2.Lĩnh vực phát triển nhận thức					
a. KPKH					
9	19	- Bước đầu trẻ biết sử dụng các giác quan để	- Đặc điểm nổi bật, và ích lợi của cây, rau,	- Hoạt động học: + Tìm hiểu 1 số loại rau	

		xem xét, tìm hiểu đối tượng: Nhìn, nghe, ngửi sờ...để nhận ra đặc điểm nổi bật, và ích lợi của cây, rau, hoa, quả quen thuộc.	hoa, quả quen thuộc.	+ Khám phá hoa hồng - HĐC: QS cây hoa, rau...	
10	21	- Trẻ thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như: Quan sát cây, cây ăn quả, các loại quả...	- Quan sát và trò chuyện về đối tượng.	* HĐ chơi - Góc thư viện: Xem sách về một số loại rau, củ, quả.. * HĐ học: Tìm hiểu về một số loại rau, loại hoa..	
11	23	- Trẻ có thể nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của thực vật với BDKH và thiên tai khi được hỏi.	- Mối liên hệ đơn giản giữa cây quen thuộc với BDKH và thiên tai. + Ảnh hưởng của thiên tai đối với thực vật: Làm hoa dập nát, hoa chết.. + Ích lợi của thực vật đối với phòng chống thiên tai: Giữ nước chống sạt lở đất, điều hòa không khí và bảo vệ môi trường. - Cách chăm sóc và bảo vệ cây xanh.	- Hoạt động học: + Tìm hiểu 1 số loại rau, khám phá hoa hồng - Cho trẻ xem hình ảnh và trò chuyện về ích lợi của thực vật đối với phòng chống thiên tai. - HĐ chơi: + Góc phân vai: chơi gia đình, bán hàng. + Góc nghệ thuật: Âm nhạc: Hát các bài hát trong chủ đề. + Tạo hình: Vẽ hoa, nặn quả, làm dây hoa.. + Góc thiên nhiên: Lau lá, chăm sóc cây	
12	25	- Trẻ biết thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...theo chủ	- Chơi đóng vai (bắt chước các hành động của những người gần gũi như chuẩn bị bữa ăn của mẹ, bán		

		đề thực vật	hàng..). - Hát các bài hát về chủ đề - Vẽ hoa, quả...		
b. KPXH					
13	31	- Trẻ biết kể tên một số lễ hội: Tết nguyên đán qua trò chuyện, tranh ảnh.	- Một số hoạt động trong ngày tết nguyên đán.	- HĐ học: + Trò chuyện về tết nguyên đán + Xem tranh ảnh video về ngày tết nguyên đán. + Xem tranh ảnh video về sự thay đổi bất thường về thời tiết của mùa xuân và ảnh hưởng khí hậu đến ngày tết...	
c. LQVT					
14	34	- Trẻ biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 4	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 4	- HĐ học: + Đếm đến 4 nhận biết số lượng trong phạm vi 4 + Đếm số lượng hoa, quả theo khả năng. - Hoàn thành vở làm quen với toán	
15	35	- Trẻ biết cách so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			
16	39	- Trẻ biết so sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn/ nhỏ hơn; cao hơn/thấp hơn, bằng nhau	- So sánh 2 đối tượng về kích thước (To - Nhỏ, cao- thấp)	- HĐ học: + So sánh to - nhỏ + So sánh cao - thấp + Thực hành: So sánh 2 đối tượng về kích thước (To - Nhỏ, cao- thấp) - Hoàn thành vở làm quen với toán	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ					

a. Nghe.				
17	44	- Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại qua bài thơ, câu chuyện trong chủ đề thực vật	- Nghe hiểu nội dung thơ, truyện kể: “Hoa mào gà” - Nghe các bài thơ về chủ đề thế giới thực vật.	- HĐ học: + Truyện: Hoa mào gà + Thơ: Cây đào, chùm quả ngọt, bắp cải xanh.. - KCST: Quả táo nhỏ, cậu bé biếng ăn
b. Nói				
18	45	- Trẻ nói rõ các tiếng: Lốm đốm, nho nhỏ, man mát...	- Phát âm các tiếng của tiếng việt: (bé tí teo, nghên cỏ, mưa rào, man mát, vòng quanh, ngủ giữa, hoa hồng...)	-HĐ học: + Bắp cải xanh; Man mát, búp cải non... + Cây đào: Lốm đốm, nụ hồng, nho nhỏ... + Chùm quả ngọt: rung rinh, tròn vo, thơm..
19	49	- Có thể đọc thuộc bài thơ trong chủ đề thực vật, đọc ca dao, đồng dao, vè trong chủ đề	- Đọc thơ: Cây đào, bắp cải xanh, chùm quả ngọt ca dao, đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành, vè: Vè trái cây.	+ Truyện: Hoa mào gà: Rực rỡ, nho nhỏ... + Khám phá hoa hồng + Tìm hiểu một số loại rau - Đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành, vè: Vè trái cây... - Hoàn thành vở làm quen chữ cái
20	53	- Biết nói đủ nghe, không nói lí nhí.	- Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.	* HĐ học - Đọc thơ: Bắp cải xanh... * HĐ chơi: - Góc phân vai: Bán hàng rau củ, gia đình... - Góc xây dựng: Xây chợ tết, xây vườn hoa... - Góc nghệ thuật: Làm album ...

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội					
21	62	- Trẻ biết biểu lộ cảm xúc khi đón tết nguyên đán, được cô khen, bị ốm...	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói; - Quan tâm đến ngày tết nguyên đán	- Hoạt động lao động: Kê ghế.. - HĐ ăn, ngủ, vs: Xếp gối, xỏp... - Hoạt động học: + Trò chuyện về tết nguyên đán - KNS: Không đi theo người lạ... - HĐ chơi + Chơi ngoài trời: Quan sát cây, hoa..., trò chơi: Thỏ tìm chuồng, luôn luôn công đức, lá và gió..., xâu hoa, chơi với lá... + Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây. + Chơi ngoài trời. + TCM: Hoa nào, quả ấy, bé thích ăn gì, gọi đủ 2 thứ rau cùng loại, giỏ rau quả.	
22	67	- Trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn nói trong các học, giờ chơi... trong chủ đề	- Nhận biết hành vi “ đúng” – “ sai”, “ tốt” – “ xấu”.		
23	69	- Trẻ thích quan sát thiên nhiên và chăm sóc cây.	- Bảo vệ, chăm sóc con vật và cây cối		
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ					
a. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp TNCS và các TPNT					
24	71	- Trẻ biết vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm qua các bài nghe hát và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng (thiên nhiên, dạo chơi sân trường..),	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát.và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật phù hợp với chủ đề thế giới thực vật-Tết nguyên đán.	- Hoạt động học: + Nghe hát: Lý cây bông, mùa xuân oi, cây bông hồng, vườn cây của ba + Nghe đọc thơ: Cây đào, đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành... - Tạo hình: Vẽ hoa, nặn quả cam, làm dây hoa... * HĐ chơi: - Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, xé dán hoa, cây, tết... - CNT: QS: Cây	
25	72	- Trẻ biết chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư			

		theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể chuyện về tết nguyên đán.		hoa, rau...	
26	73	- Trẻ vui sướng, chỉ, sờ ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (màu sắc, hình dáng) của các tác phẩm tạo hình trong chủ đề			
b. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình					
27	74	-Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát trong chủ đề thực vật	- Hát đúng giai điệu lời ca bài hát: Màu hoa	- HĐ học: + Hát: Màu hoa.. + VTTTC: Cây bắp cải + VTTN: Sắp đến tết rồi, quả	
28	75	- Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc trong chủ đề	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của bài hát: Sắp đến tết rồi, - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu chậm bài: Cây bắp cải.	- HĐ chơi: + Trò chơi: Ai đoán giỏi	
29	77	- Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên ngang, tạo thành bức tranh đơn giản về ngày tết.	- Sử dụng một số kỹ năng vẽ, nặn: Vẽ hoa, nặn quả.	- HĐ học: Tạo hình + Làm dây hoa. + Nặn quả cam - HĐ chơi: + Góc nghệ thuật: Vẽ nặn, xé dán hoa, quả ngày tết...	
30	79	- Biết lăn dọc, ấn dẹt đất nặn để nặn thành sản phẩm theo chủ đề thực vật.			
c. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật					
31	82	- Trẻ vận động	- Vận động theo	- Hoạt động học:	

		theo ý thích các bài hát trong chủ đề thực vật	ý thích khi hát/ nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	+ Hát: Cây bắp cải.. + Làm dây hoa + Nặn quả cam - Hoạt động chơi: + Góc nghệ thuật: Vẽ hoa, quả ngày tết, nặn quả.. + Chơi ngoài trời Xếp hoa, quả từ hạt..	
32	84	- Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình: Bông hoa nhỏ,...	- Đặt tên cho sản phẩm của mình.		

BAN GIÁM HIỆU
(Duyệt)

Đỗ Thị Quế